**Bài phát biểu của Đức Thánh Cha Phanxicô trước Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc**

(25-09-2015)

Kính thưa Ngài Chủ Tịch,  
Thưa Quý Vị,

Xin cám ơn vì những lời tốt đẹp của Quý Vị. Tôi cảm thấy vinh dự khi tiếp nối một truyền thống, đó là Ngài Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc mời Đức Giáo Hoàng tham dự đại hội quan trọng này. Với tư cách cá nhân và đại diện cho toàn thể cộng đồng Công Giáo, tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn chân thành với Ngài Ban Ki-moon. Xin chào các vị Nguyên Thủ Quốc Gia và các vị Thủ Tướng Chính Phủ đang hiện diện, cũng như các vị đại sứ, các nhà ngoại giao, các chính khách, các thành viên Liên Hiệp Quốc trong kỳ họp lần thứ 70, các thành viên trong các chương trình, các cơ quan của Liên Hiệp Quốc, và toàn thể quí vị, mỗi người một cách thế, tham dự cuộc họp này. Tôi xin cám ơn từng người trong quý vị, vì sự nỗ lực của quý vị trong việc phục vụ nhân loại.

Đây là lần thứ năm, vị Giáo Hoàng đến thăm Liên Hiệp Quốc. Tôi bước theo dấu chân các vị tiền nhiệm của tôi: Đức Phaolô VI năm 1965, Đức Gioan Phaolô II năm 1979 và 1995, và vị gần đây nhất là Đức Bênêđíctô XVI năm 2008. Tất cả các Ngài đều bày tỏ đầy lòng kính trọng với Tổ Chức này. Các Ngài coi Tổ Chức này là sự đáp ứng về mặt luật pháp và chính trị một cách thích hợp cho thời điểm hiện tại của lịch sử, được ghi dấu bằng khả năng đặc biệt của chúng ta để vượt qua các khoảng cách và biên giới, và rõ ràng là vượt qua mọi giới hạn tự nhiên để thực thi quyền bính. Sự phản ứng là cần thiết, bởi vì sức mạnh công nghệ, một khi nằm trong tay các ý thức hệ phổ quát sai lầm hoặc các ý thức hệ dân tộc chủ nghĩa, thì có khả năng gây ra tội ác nghiêm trọng. Tôi có thể chỉ nhắc lại sự đánh giá cao được các vị tiền nhiệm của tôi diễn tả, khi tái khẳng định tầm quan trọng trong việc Giáo Hội Công Giáo gắn bó với Tổ Chức này và hy vọng mà Giáo Hội đặt nơi các hoạt động của Tổ Chức này.

Hiện tại là kỷ niệm lần thứ bảy mươi của Liên Hiệp Quốc. Lịch sử của cộng đồng này là một trong những thành tựu chung quan trọng, vượt trên thời kỳ của những biến đổi nhanh bất thường. Dù chưa công bố đầy đủ, thì chúng ta cũng có thể đề cập đến việc soạn thảo và phát triển luật pháp quốc tế, việc thiết lập các chuẩn mực quốc tế về quyền con người, tiến bộ trong luật nhân đạo, giải pháp cho các cuộc xung đột, các hoạt động gìn giữ hòa bình và hòa giải, và bao nhiêu thành tựu khác trong mọi lãnh vực của những nỗ lực và hoạt động quốc tế. Tất cả thành tựu này là ánh sáng giúp phá tan bóng tối của những rối loạn, rối loạn gây ra do những tham vọng mất kiểm soát và do những hình thức chung của sự ích kỷ. Chắc chắn, nhiều vấn đề nghiêm trọng vẫn cần được giải quyết, nhưng rõ ràng rằng, nếu không có tất cả những biện pháp can thiệp ở cấp độ quốc tế, thì loài người sẽ không thể tồn tại khi sử dụng vô kỷ luật những khả năng của chính mình. Mỗi tiến bộ chính trị, pháp lý và chuyên môn, đều là đường dẫn tới việc đạt được lý tưởng về tình huynh đệ và cho nhận thức lớn hơn về tình huynh đệ.

Vì lý do này, tôi xin tỏ lòng tôn kính với tất cả những người, mà nhờ lòng trung thành và sự hy sinh của họ, toàn thể nhân loại được thừa hưởng những thành quả trong suốt bảy mươi năm qua. Đặc biệt, tôi muốn tưởng nhớ trong ngày hôm nay, những người đã hy sinh mạng sống cho hòa bình và cho sự hòa giải giữa các dân tộc, từ Dag Hammarskjöld đến nhiều vị trong tổ chức Liên Hiệp Quốc thuộc mọi cấp độ. Họ bị giết chết trong khi thực thi các sứ mạng nhân đạo, các sứ mạng hòa bình và hòa giải.

Ngoài những thành tựu nêu trên, kinh nghiệm của bảy mươi năm qua đã cho thấy một cách rõ ràng, việc cải cách và thích ứng với thời đại luôn là cần thiết để theo đuổi các mục tiêu tối thượng của sự đồng thuận rằng, tất cả các quốc gia không có ngoại trừ, cùng chia sẻ và cùng tác động công bằng và thực sự trên những tiến trình đưa ra quyết định. Cần có sự bình đẳng hơn, là đặc biệt đúng trong các cơ quan có khả năng điều hành hiệu quả, như Hội Đồng Bảo An, các Cơ Quan Tài Chính và các nhóm hoặc các cơ chế được lập nên để đối phó với những khủng hoảng kinh tế. Điều này sẽ giúp giới hạn tất cả các loại lạm dụng hoặc cho vay nặng lãi, đặc biệt các quốc gia đang phát triển cần được quan tâm. Các Cơ Quan Tài Chính Quốc Tế nên quan tâm tới sự phát triển bền vững của các quốc gia, và nên đảm bảo rằng, các quốc gia ấy không bị lệ thuộc vào những hệ thống cho vay áp bức, các hệ thống này thật xa lạ với sự thúc đẩy phát triển; nên đảm bảo rằng, người dân không bị lệ thuộc vào các cơ chế vốn tạo ra sự nghèo hơn, sự loại trừ và sự phụ thuộc.

Công việc của Liên Hiệp Quốc, theo các nguyên tắc trong Lời Tựa và các Điều Khoản đầu tiên của Bản Hiến Chương, có thể được xem như là sự phát triển và thăng tiến các quy tắc của luật pháp, đặt nền trên nhận thức rằng, công lý là điều kiện thiết yếu để đạt được lý tưởng về tình huynh đệ phổ quát. Trong bối cảnh này, thật là giúp ích để nhắc lại rằng, giới hạn của quyền lực là một ý niệm tiềm ẩn ngay trong chính khái niệm về luật pháp. Để đưa ra ý kiến riêng, tôi xin trích dẫn định nghĩa kinh điển về công lý, công lý có nghĩa là không cá nhân hay nhóm nào có thể coi mình là tuyệt đối, hay có thể được phép bỏ qua nhân phẩm và quyền của các cá nhân hoặc các nhóm xã hội khác. Sự phân phối hiệu quả quyền lực (chính trị, kinh tế, quốc phòng, công nghệ, vv) giữa phần lớn các chủ đề, và việc tạo ra hệ thống pháp lý để quy định các yêu cầu và lợi ích, là cách thế cụ thể để giới hạn quyền lực. Thế nhưng, thế giới ngày nay cho chúng ta thấy nhiều quyền sai lầm – đồng thời – những thành phần rộng lớn dễ bị tổn thương, những nạn nhân của việc thực thi quyền lực cách tệ hại: ví dụ, môi trường tự nhiên và các hạng mục lớn bị loại trừ. Các thành phần này có kết nối chặt chẽ với nhau và ngày càng trở nên mong manh bởi sự chi phối của các mối liên hệ kinh tế và chính trị. Đó là lý do mà quyền của các thành phần ấy phải được khẳng định mạnh mẽ, khẳng định bằng việc bảo vệ môi trường và đặt dấu chấm hết cho sự loại trừ.

Trước tiên, cần phải nói rằng, sự thật về “quyền của môi trường” thực sự tồn tại, vì hai lý do. Thứ nhất, con người là thành phần của môi trường. Chúng ta sống trong sự liên hệ mật thiết với môi trường. Chính môi trường đòi hỏi những ranh giới về đạo đức mà các hoạt động của con người phải nhận biết và tôn trọng. Con người, với tất cả khả năng vượt trội của mình, “là những dấu chỉ của sự độc đáo vượt lên trên lĩnh vực vật lý và sinh học” (Laudato Si’, 81), đồng thời là thành phần của lĩnh vực vật lý và sinh học. Con người sở hữu cơ thể của mình, được định hình bởi các yếu tố sinh học, hóa học, vật lý, và con người có thể chỉ tồn tại và phát triển được nếu môi trường sinh thái thuận lợi. Do đó, bất kì hành vi nào gây hại cho môi trường, thì cũng gây hại cho loài người. Thứ hai, mỗi thụ tạo, đặc biệt là sinh vật, đều có giá trị nội tại trong sự hiện hữu của chúng, trong sức sống, trong vẻ đẹp của chúng và trong sự phụ thuộc lẫn nhau với các thụ tạo khác. Chúng tôi, các Kitô hữu, cùng với các tôn giáo độc thần khác, tin rằng vũ trụ là kết quả của quyết định yêu thương của Đấng Tạo Hóa, Đấng cho phép con người cách trân trọng sử dụng thụ tạo để mưu ích cho người đồng loại và vì vinh quang của Đấng Tạo Hóa; con người không có quyền lạm dụng môi trường, càng không có quyền phá hủy nó. Trong tất cả các tôn giáo, môi trường là điều tốt căn bản (Laudato Si’, 81).

Việc lạm dụng và phá hủy môi trường cũng kèm theo theo tiến trình không ngừng loại trừ. Thực tế, cơn khát vô hạn và ích kỷ về quyền lực và của cải vật chất, dẫn đến cả sự lạm dụng các nguồn lực tự nhiên lẫn việc loại trừ người yếu thế và người gặp khó khăn, hoặc là vì họ bị khuyết tật, hoặc là vì họ thiếu thông tin đầy đủ và kỹ thuật chuyên môn, hoặc là vì họ không có khả năng thực hiện quyết định chính trị. Sự loại trừ về xã hội và kinh tế là sự chối bỏ hoàn toàn tình huynh đệ giữa con người, và là tội phạm nghiêm trọng chống lại quyền con người và môi trường. Những người nghèo nhất là người chịu đau khổ nhất từ loại tội phạm này, vì ba lý do đáng sợ: họ là người bị xã hội gạt ra bên lề, họ bị đẩy vào cảnh sống như đồ bỏ và đau khổ cách bất công từ sự lạm dụng môi trường. Họ là một phần của thời đại mà thứ “văn hóa lãng phí” phát triển âm thầm và lan rộng.

Một thực tại đầy kịch tính là, toàn bộ hoàn cảnh về sự loại trừ và bất bình đẳng, với những tác động hiển nhiên của nó, đã dẫn dắt tôi, trong sự hiệp nhất với toàn thể các Kitô hữu và nhiều người khác, đưa ra trách nhiệm nghiêm túc của tôi về vấn đề này và lên tiếng, cùng với những ai đang nỗ lực tìm kiếm các giải pháp hiệu quả và cần thiết. Việc thông qua Chương trình nghị sự năm 2030 cho việc Phát triển Bền vững tại Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới khai mạc hôm nay, là một dấu hiệu quan trọng của niềm hy vọng. Cũng thế, tôi tin chắc rằng Hội nghị Paris về Biến đổi Khí hậu sẽ đảm bảo các thỏa thuận căn bản có hiệu lực.

Tuy nhiên, những cam kết chính thức là không đủ, cho dù các cam kết ấy là bước cần thiết để hướng tới các giải pháp. Định nghĩa kinh điển về công lý mà tôi đề cập ở trên, bao hàm một trong những thành tố thiết yếu, là ý chí kiên định và bền bỉ: *Iustitia est constans et perpetua voluntas ius sum cuique tribuendi*. Thế giới của chúng ta cần các nhà lãnh đạo các chính phủ có một ý chí hiệu quả, thiết thực và bền bỉ, cần những bước đi cụ thể và những biện pháp tức thời để gìn giữ và phát triển môi trường tự nhiên, và như thế dặt dấu chấm hết cách nhanh chóng cho khả thể của những hiện tượng về sự loại trừ kinh tế và xã hội, cho những hệ quả tệ hại của sự loại trừ ấy: buôn người, mua bán cơ phận con người, bóc lột tình dục trẻ em nam cũng như nữ, lao động nô lệ, bao gồm mại dâm, mua bán ma túy và vũ khí, khủng bố và tội phạm có tổ chức quốc tế. Mức độ rộng lớn của những cảnh huống này và những thiệt hại mà chúng gây ra cho cuộc sống người vô tội, đòi hỏi chúng ta phải tránh rơi vào mọi cám dỗ của những người coi trọng hình danh mà bỏ quên thực tế, thứ chủ nghĩa làm mờ đi lương tâm chúng ta. Chúng ta cần phải đảm bảo rằng, các tổ chức của chúng ta thực sự hiệu quả trong cuộc đấu tranh chống lại tất cả những tai họa này.

Số lượng và sự phức tạp của các vấn đề, đòi hỏi chúng ta sở hữu các công cụ chuyên môn cho việc xác minh. Nhưng điều này bao hàm hai rủi ro. Chúng ta có thể dựa trên một nội dung với thực hành quan liêu bằng cách vẽ lên danh sách dài những đề xuất tốt đẹp – các mục tiêu, các đối tượng và các chỉ tiêu thống kê – hoặc chúng ta có thể nghĩ rằng, giải pháp đơn thuần có tính lý thuyết và tiên thiên sẽ cung cấp câu trả lời cho mọi thách đố. Không bao giờ được quên rằng, hoạt động kinh tế và chính trị chỉ hiệu quả khi nó được hiểu như một hoạt động khôn ngoan, được hướng dẫn bởi ý niệm bất biến của công lý và ý thức liên tục về thực tế là, vượt trên và vượt ngoài những kế hoạch và những chương trình của chúng ta, chúng ta đang đối xử với chính những con người thực sự đang sống, đang gắng sức và đau khổ, và thường bị đẩy vào cảnh sống trong nghèo đói cùng cực, bị tước đoạt hết mọi quyền.

Để làm cho những con người này thực sự thoát khỏi cảnh nghèo đói cùng cực, chúng ta phải cho phép họ thành những tác nhân cao quý cho chính vận mệnh của họ. Phát triển con người toàn diện và việc thực thi đầy đủ phẩm giá con người không thể bị áp đặt. Những điều này phải được xây dựng và được cho phép để mở ra với từng cá nhân, từng gia đình, trong sự hiệp thông với người khác, và trong mối liên hệ đúng đắn với mọi lĩnh vực, trong đó đời sống xã hội con người được phát triển – các bè bạn, các cộng đồng, các làng mạc và thành thị, các trường học, các doanh nghiệp và hiệp hội, các tỉnh thành, các quốc gia, vv. Điều này tiền giả định và đòi hỏi quyền giáo dục – cho cả các trẻ nữ (điều này bị loại trừ ở một số nơi) – quyền này được đảm bảo trước hết nhờ việc tôn trọng và củng cố quyền ưu tiên cho các gia đình trong việc giáo dục con cái, cũng như quyền của các giáo hội và của các nhóm xã hội trong việc nâng đỡ và hộ trợ các gia đình trong việc giáo dục trẻ em. Sự giáo dục được hình thành theo cách thức này là cơ sở cho việc thực hiện Chương trình năm 2030 và cho việc cải tạo môi trường. Đồng thời, các vị lãnh đạo các chính phủ phải thực thi bao nhiêu có thể để đảm bảo rằng, mọi người có thể có những phương tiện vật chất và tinh thần tối thiểu, cần thiết để sống đúng phẩm giá, và để hình thành và nâng đỡ gia đình, vì gia đình là tế bào căn bản của bất kỳ sự phát triển xã hội nào. Trên thực tế, nhu cầu tối thiểu này có ba tên gọi: ăn ở, việc làm, và đất đai; và một tên gọi tinh thần: tự do tinh thần, bao gồm tự do tôn giáo, quyền giáo dục và các quyền dân sự khác.

Vì tất cả điều ấy, các biện pháp và chỉ dẫn tốt nhất và đơn giản nhất cho việc thực hiện Chương trình nghị mới về sự phát triển sẽ là đường vào hiệu quả, thiết thực và nhanh chóng, một phần sẽ dẫn tới những điều được mong chờ về tinh thần lẫn vật chất: nhà ở, làm việc được trân trọng và được trả lương thích đáng, đầy đủ thức ăn và nước uống; tự do tôn giáo, cách rộng lớn hơn, là tự do tinh thần và giáo dục. Các trụ cột này của sự phát triển con người toàn diện có chung nền tảng, đó là quyền sống, và rộng lớn hơn, là điều mà chúng ta có thể gọi là quyền hiện hữu theo đúng bản tính con người.

Cuộc khủng hoảng sinh thái, và sự hủy diệt đa dạng sinh học ở quy mô lớn, có thể đe dọa sự tồn tại của loài người. Những hệ quả tệ hại của sự quản lý yếu kém vô trách nhiệm của nền kinh tế toàn cầu, được hướng dẫn chỉ bởi tham vọng về giàu có và quyền lực, phải lên tiếng như là lệnh cảnh báo cho sự phản tỉnh thẳng thắn của con người: “con người không chỉ có tự do, nhờ tự do con người được tạo nên cho chính mình. Con người không tạo nên chính mình. Con người là tinh thần và ý chí, nhưng cũng là tự nhiên” (Benedict XVI, trích tại Laudato Si’, 6). Thụ tạo bị tổn hại “nơi mà chính chúng ta có quyết định cuối cùng… Sự lạm dụng thụ tạo bắt đầu khi chúng ta không còn nhận ra bất cứ điều gì vượt trên chúng ta nữa, khi mà chúng ta không thấy bất cứ điều gì ngoài chính bản thân mình” (Laudato Si’, 6). Do đó, việc bảo vệ môi trường và cuộc chiến chống lại sự loại trừ, đòi chúng ta phải nhận ra luật luân lý được viết chính trong bản tính con người, luật ấy bao hàm sự khác biệt tự nhiên giữa người nam và người nữ (Laudato Si’, 155), và sự tôn trọng tuyệt đối sự sống trong tất cả các giai đoạn và khía cạnh của sự sống (Laudato Si’, 123, 136).

Nếu không có sự thừa nhận những ranh giới đạo đức tự nhiên chắc chắn không thể chối cãi, và nếu không có sự thực hiện ngay lập tức những trụ cột của việc phát triển con người toàn diện, thì lý tưởng của “việc cứu vãn các thế hệ kế tiếp thoát khỏi thảm họa chiến tranh” (Hiến Chương Liên Hiệp Quốc, Lời Tựa), và “sự thúc đẩy tiến bộ xã hội và những chuẩn mực tốt hơn của cuộc sống trong tự do lớn hơn” (Hiến Chương LHQ, Lời Tựa), có nguy cơ trở thành một thứ ảo tưởng không thể đạt được, hoặc, thậm chí tệ hơn, chỉ như là những lời lẽ dư thừa và vô hồn để tạo nên vỏ bọc cho những loại lạm dụng và tham nhũng, hoặc để thực hiện một loại thực dân ý thức hệ bằng việc áp đặt các mô hình dị thường, các lối sống xa lạ với bản tính con người, và cuối cùng là sự vô trách nhiệm.

Chiến tranh là sự phủ định tất cả các quyền và là cuộc tấn công ác liệt vào môi trường. Nếu chúng ta muốn sự phát triển con người toàn diện cho tất cả mọi người, chúng ta phải làm việc không mệt mỏi để tránh chiến tranh giữa các quốc gia và giữa các dân tộc.

Tóm lại, có nhu cầu cho việc đảm bảo nguyên tắc không thể bác bỏ của luật pháp và sự trông cậy không mệt mỏi cho việc đàm phán, hòa giải và phân xử, như được đề xuất trong Hiến Chương Liên Hiệp Quốc, điều thiết lập cách đầy đủ chuẩn mực pháp lý căn bản. Cách chung, kinh nghiệm của 70 năm qua từ khi thành lập Liên Hiệp Quốc; cách riêng, kinh nghiệm của 15 năm đầu của thiên niên kỷ thứ ba, vừa cho thấy tính hiệu quả của việc áp dụng đầy đủ các tiêu chuẩn quốc tế, vừa cho thấy sự bất lực của việc thiếu thi hành các tiêu chuẩn ấy. Khi Hiến Chương Liên Hiệp Quốc được tôn trọng và được áp dụng với sự chân thành và trong sáng, và không có những động lực thầm kín khác, như một sự tham chiếu đòi buộc của công lý và không phải như những phương tiện che đậy những ý định giả mạo, thì những kết quả hòa bình sẽ thành tựu. Mặt khác, khi tiêu chuẩn chỉ đơn giản được coi như công cụ được sử dụng bất cứ khi nào nó đem lại sự thuận lợi, và bị từ chối khi nó không đem lại như thế, thì chiếc hộp Pandora thực sự được mở, đó là sự giải phóng những sức mạnh không thể kiểm soát, gây hại nghiêm trọng cho những người dân không thể tự vệ, tàn phá bối cảnh văn hóa, thậm chí tàn phá cả môi trường sinh thái.

Lời Tựa và Điều khoản đầu tiên của Hiến Chương Liên Hiệp Quốc đặt ra những nền tảng cho khuôn khổ pháp lý quốc tế: hòa bình, các giải pháp hòa bình giải quyết các tranh chấp và sự phát triển liên hệ hữu nghị giữa các quốc gia. Sự phản đối mạnh mẽ những tuyên bố này, và chối bỏ những tuyên bố ấy trong thực hành, là xu hướng không ngừng cho việc phát triển vũ khí, đặc biệt là vũ khí hạt nhân. Loại đạo đức và luật pháp dựa trên mối đe dọa hủy diệt lẫn nhau – và có thể hủy diệt cả loài người – là tự mâu thuẫn và là sự sỉ nhục với toàn thể tổ chức Liên Hiệp Quốc, trong đó kết cục sẽ là “các quốc gia được liên kết bởi sợ hãi và ngờ vực”. Đây là nhu cầu cấp thiết, cần nỗ lực vì một thế giới không có vũ khí hạt nhân, trong việc áp dụng đầy đủ Hiệp ước không phổ biến vũ khí, theo mặt chữ cũng như trong tinh thần, với mục tiêu là cấm hoàn toàn loại vũ khí này.

Thỏa thuận gần đây đạt được về vấn đề hạt nhân trong vùng nhạy cảm của Châu Á và Trung Đông, là bằng chứng cho thấy tiềm năng của thiện chí chính trị và của luật pháp, được thực thi với sự chân thành, kiên nhẫn và bền bỉ. Tôi xin bảy tỏ niềm hy vọng rằng, thỏa thuận này sẽ kéo dài và có hiệu quả, và đem đến những thành quả đáng mong ước cùng với sự cộng tác của tất cả các bên liên quan.

Theo ý nghĩa này, không thiếu bằng chứng mạnh mẽ cho các tác động tiêu cực của những can thiệp chính trị và quân sự, vốn không được sự cộng tác giữa các thành viên trong cộng đồng quốc tế. Vì lý do đó, trong khi tiếc là phải làm một việc là nói lại, tôi vẫn phải lặp lại lời kêu gọi của tôi liên quan đến tình trạng đau thương của toàn bộ Trung Đông, Bắc Phi và các quốc gia Châu Phi khác, nơi các Kitô hữu, cùng với các nhóm văn hóa, dân tộc khác, và thậm chí cả các thành viên của các tôn giáo lớn, những người không muốn mình bị bắt ở trong hận thù và điên rồ, nhưng bị buộc phải chứng kiến ​​sự tàn phá những nơi thờ phượng của họ, những di sản văn hóa và tôn giáo của họ, nhà cửa và tài sản, và khi phải đối diện với sự lựa chọn thì họ hoặc bỏ trốn hoặc trả giá cho sự trung thành với điều thiện với hòa bình bằng chính cuộc sống của họ, có khi bằng tình trạng nô lệ.

Những thực tế này phải lên tiếng như là lời gọi mời việc suy xét lương tâm của những ai chịu trách nghiệm thực thi các vấn đề quốc tế. Không chỉ trong các trường hợp ngược đãi văn hóa hoặc tôn giáo, mà còn mọi tình huống xung đột, như ở Ukraine, Syria, Iraq, Libya, Nam Sudan và vùng Great Lakes, những con người cần được ưu tiên hơn các lợi ích đảng phái, tuy nhiên vấn đề pháp lý có thể đến sau. Trong chiến tranh và xung đột, có các cá nhân, anh chị em của chúng ta, người nam người nữ, người trẻ người già, em trai em gái, họ than khóc, đau khổ và chết. Con người dễ bị bỏ quên sang một bên khi sự đáp ứng của chúng ta chỉ là danh mục các vấn đề, các chiến lược và các bất đồng.

Như tôi viết trong lá thư gửi cho Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc vào ngày 09 tháng 8 năm 2014, “sự hiểu biết cơ bản nhất của phẩm giá con người đòi buộc cộng đồng quốc tế, đặc biệt qua các tiêu chuẩn và cơ chế của luật pháp quốc tế, làm tất cả những gì có thể để làm ngưng và ngăn chặn thứ bạo lực có hệ thống chống lại một số dân tộc và tôn giáo” và để bảo vệ người dân vô tội.

Đồng thời, tôi muốn đề cập đến loại xung đột khác, không phải là luôn thấy được, nhưng âm thầm giết chết hàng triệu người. Loại chiến tranh được trải nghiệm bởi nhiều người trong các xã hội của chúng ta, như là kết quả của việc buôn bán ma túy. Cuộc chiến ấy được chấp nhận và chiến đấu cách kém cỏi. Buôn bán ma túy là cùng bản chất đi kèm với nạn buôn người, rửa tiền, buôn bán vũ khí, bóc lột trẻ em và các hình thức tham nhũng khác. Nạn tham nhũng đã thâm nhập vào nhiều cấp độ khác nhau của xã hội, chính trị, quân sự, đời sống nghệ thuật và tôn giáo, và trong nhiều trường hợp, đã được nâng lên tới cấu trúc tương đương với sự đe dọa về độ tín nhiệm của các tổ chức của chúng ta.

Tôi đã bắt đầu bài phát biểu này bằng việc nhớ lại cuộc viếng thăm của những vị tiền nhiệm. Tôi hy vọng rằng, những lời của tôi sẽ được thực hiện, trên tất cả là một sự tiếp nối những lời cuối trong bài phát biểu của Đức Giáo Hoàng Phaolô VI; mặc dù được nói gần như chính xác năm mươi năm trước, nhưng lời ấy vẫn nguyên giá trị. “Đã đến giờ khi tạm dừng, một giây phút hồi tưởng, suy tư, thậm chí cầu nguyện, là hoàn toàn cần thiết để chúng ta có thể nghĩ về cội nguồn chung của chúng ta, về lịch sử của chúng ta, về số phận chung của chúng ta. Việc nại tới lương tâm luân lý của con người chưa bao giờ cần thiết như ngày hôm nay… Vì nguy hiểm đến không phải từ sự tiến bộ cũng không phải từ khoa học, nếu những điều ấy được sử dụng tốt, chúng có thể giúp giải quyết lượng lớn các vấn đề nghiêm trọng cản trở nhân loại (Bài phát biểu tại Tổ chức Liên Hiệp Quốc, ngày 04 tháng 10 năm 1965). Giữa nhiều điều khác, tài năng của con người, một khi được áp dụng hiệu quả, chắc chắn sẽ giúp đối diện những thách thức nghiêm trọng của suy thoái sinh thái và của sự loại trừ. Như Đức Phaolô VI nói: “Nguy hiểm thực sự đến từ con người, những người tùy ý sử dụng các công cụ ngày càng mạnh, khi được trang bị cách thích hợp để đem lại sự đổ nát, vì họ có mục đích là đạt được sự chinh phục kiêu hãnh”.

Ngôi nhà chung của tất cả chúng ta phải tiếp tục xây trên nền tảng của sự hiểu biết đúng đắn về tình huynh đệ phổ quát và tôn trọng sự thánh thiêng của sự sống con người, của mỗi người nam người nữ, người nghèo, người già, trẻ em, người tàn tật, trẻ trong dạ mẹ, người thất nghiệp, người bị bỏ rơi, những người chỉ được coi như một phần của con số thống kê. Ngôi nhà chung của tất cả chúng ta cũng phải được xây dựng trên hiểu biết về tính thánh thiêng vững chắc của thiên nhiên được dựng nên.

Hiểu biết như thế và tôn trọng lời mời gọi ở mức độ cao hơn của đức khôn ngoan, con người chấp nhận sự siêu việt, từ chối việc tạo ra một tầng lớp ưu tú đầy sức mạnh, và nhận ra rằng ý nghĩa tròn đầy của cuộc sống cá nhân và tập thể được tìm thấy trong việc phục vụ người khác với lòng vị tha và sự chín chắn, và trong việc sử dụng thụ tạo với sự tôn trọng và vì ích chung. Xin nhắc lại lời của Đức Phaolô VI, “dinh thự của nền văn minh hiện đại phải được xây dựng trên những nguyên tắc tinh thần, vì họ là những con người duy nhất có khả năng không chỉ nâng đỡ nó, mà còn chiếu tỏa ánh sáng trên nó”.

Tác phẩm El Gaucho Martín Fierro, thuộc văn học cổ điển của quê hương tôi, có nói: “Anh em nên đứng bên nhau, bởi vì đây là luật đầu tiên; luôn giữ khế ước thực sự giữa anh em, mọi lúc – bởi vì nếu anh em đánh nhau, anh em sẽ bị ăn thịt bởi những kẻ bên ngoài”.

Thế giới đương đại, được kết nối theo kiểu quá bề mặt, đang trải nghiệm một sự phân mảnh xã hội đều đặn và tăng dần, điều này đặt ra sự nguy hiểm cho “các nền tảng của đời sống xã hội” và do vậy dẫn đến “trận chiến vượt trên cả sự xung đột lợi ích” (Laudato Si’, 229).

Thời điểm hiện tại mời gọi chúng ta ưu tiên cho những hoạt động tạo ra các tiến trình mới trong xã hội, để sinh hoa kết quả trong các sự kiện lịch sử quan trọng và tích cực (xem Evangelii Gaudium, 223). Chúng ta không thể tự cho phép mình trì hoãn “những chương trình chắc chắn” cho tương lai. Tương lai cần chúng ta có những quyết dịnh mang tính toàn cầu và đầy tính phê bình, khi đối mặt với các xung đột trên toàn thế giới, mà các xung đột này làm tăng số những người bị loại trừ và những người cần giúp đỡ.

Khuôn khổ pháp lý quốc tế đáng khen của Tổ Chức Liên Hiệp Quốc và của tất cả các hoạt động của Tổ Chức này, cũng như bất kỳ nỗ lực nào của con người, đều có thể được cải thiện, và vẫn cần thiết; đồng thời nó có thể là lời cam kết cho một tương lai hạnh phúc và vững chắc cho các thế hệ tương lai. Do đó, điều ấy sẽ thành sự, nếu các vị đại diện của các Quốc gia có thể đặt qua một bên các lợi ích đảng phái và ý thức hệ, và chân thành phấn đấu để phục vụ công ích. Tôi cầu nguyện với Thiên Chúa Toàn Năng cho điều này thành sự, và tôi đảm bảo với quí vị về sự hỗ trợ của tôi và lời cầu nguyện của tôi, cũng như sự ủng hộ và lời cầu nguyện của tất cả tín hữu của Giáo Hội Công Giáo, để Tổ Chức này, tất cả các Quốc Gia thành viên, và mỗi người trong quí vị, sẽ luôn cống hiến sự phục vụ hiệu quả cho loài người, một sự phục vụ với lòng tôn trọng trong sự đa dạng, một sự phục vụ có khả năng thực hiện vì lợi ích chung, điều tuyệt vời nhất cho mỗi dân tộc và cũng là cho mỗi cá nhân.

Tôi cầu xin phúc lành của Đấng Tối Cao xuống trên tất cả Quí Vị, cầu chúc Quí Vị bình an và thịnh vượng. Xin cám ơn.

*Chuyển ngữ: Vinhsơn Vũ Tứ Quyết, S.J.*

Chuyển ngữ từ bản tiếng Anh: <http://www.romereports.com/2015/09/25/read-pope-francis-speech-before-the-un-general-assembly>